

Số: 5921964

	Kia Carens 1.5 Luxury	KIA CARENS CLAVIS 1.5 DELUXE
Giá niêm yết:	609.000.000đ	639.000.000đ
KÍCH THƯỚC - KHỐI LƯỢNG:		
Kích thước tổng thể (mm)	4540 x 1800 x 1750	4,550 x 1,800 x 1,700
Chiều dài cơ sở (mm)	2780	2,780
Bán kính quay vòng tối thiểu (mm)	5310	5.3
Khoảng sáng gầm xe (mm)	190	180
Khối lượng không tải (kg)	1297	-
Khối lượng toàn tải (kg)	1920	-
Thể tích khoang hành lý (L)	216	216 - 1,973
Dung tích thùng nhiên liệu (L)	45	45
Số chỗ ngồi	7	7
Nguồn gốc	SX-LR trong nước	-
DẪN ĐỘNG - KHUNG GẮM:		
Loại động cơ	SmartStream 1.5G	Xăng 1.5L
Dung tích xi lanh (cc)	1,497	1,497 cc
Công suất cực đại (hp @ rpm)	113 / 6,300	113 @ 6,300
Mômen xoắn cực đại (Nm @ rpm)	144 / 4,500	144 @ 4,500
Hộp số	IVT	CVT
Hệ thống dẫn động	Cầu trước (FWD)	Cầu trước (FWD)
Hệ thống treo trước	McPherson	
Hệ thống treo sau	Thanh xoắn	Thanh xoắn
Hệ thống phanh trước	Đĩa	Đĩa 16 inch
Hệ thống phanh sau	Đĩa	Đĩa 14 inch
Thông số lốp xe	215/55 R17	215/55 R17
Tiêu thụ nhiên liệu đô thị (L/100km)	8.4	-
Tiêu thụ nhiên liệu ngoài đô thị (L/100km)	5.9	-
Tiêu thụ nhiên liệu hỗn hợp (L/100km)	6.8	-
NGOẠI THẤT:		
Cụm đèn trước	LED	LED
Đèn trước tự động bật/tắt	●	●
Đèn ban ngày LED	●	●
Cụm đèn sau	LED	LED
Gương chiếu hậu chỉnh điện, gập điện	●	●
Gạt mưa tự động	●	-
NỘI THẤT - TIỆN NGHI:		
Vô lăng bọc da	●	●
Chất liệu ghế	Da	Da
Ghế người lái chỉnh cơ	●	6 hướng
Ghế hành khách phía trước chỉnh cơ	●	4 hướng
Kính cửa sổ chỉnh điện	●	●
Màn hình đồng hồ đa thông tin	4.2" TFT + SEG LCD	4.2 inch
Màn hình giải trí trung tâm	AVN 10.25"	12.3 inch
Kết nối Apple Carplay/Android Auto	●	Không dây
Hệ thống điều hòa tự động	●	●
Số vùng khí hậu điều hòa	1	1 vùng

Cửa gió cho hàng ghế sau	●	●
Chìa khóa thông minh	●	●
Khởi động nút bấm	●	●
Khởi động từ xa	●	●
Hệ thống âm thanh	6 loa	6 loa
Đèn trang trí nội thất	●	-
Móc khóa ghế trẻ em ISOFIX	●	●
AN TOÀN:		
Số túi khí	2	6
Hệ thống chống bó cứng phanh ABS	●	●
Hệ thống phân phối lực phanh EBD	●	●
Hệ thống cân bằng điện tử	●	●
Hệ thống hỗ trợ khởi hành ngang dốc HLA	●	●
Mã hóa chống sao chép chìa khóa	●	●
Cảm biến hỗ trợ đỗ xe	Sau	Trước/sau
Hệ thống điều khiển hành trình	● (cài đặt giới hạn tốc độ)	Có (Cruise Control)
Camera lùi	●	●